# TOÁN: BÀI 22: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?

**TIẾT 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

– Ôn tập: đọc – viết các số trong phạm vi 100 000, viết số thành tổng các hàng, số chẵn, số lẻ; các phép tính trong phạm vi 100 000, tính giá trị biểu thức; các đơn vị đo diện tích: ước lượng với xăng-ti-mét vuông, đề-xi-mét vuông, mét vuông; biểu đồ cột.

– Vận dụng để giải quyết các vấn đề đơn giản có liên quan đến các đại lượng: tiền Việt Nam, diện tích, khối lượng, dung tích.

– HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**- 2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, giải bài tập, phân tích và hoàn thành yêu cầu các bài toán.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận nhóm phát biểu trước lớp.

**3. Phẩm chất.**

Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SHS, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to.

* GV: Hình ảnh bài Luyện tập 3, 5 và 6 (nếu cần).

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1 – 2 – 3**  |
| **1. Khởi động.(5p)****- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Ôn tập kiến thức bài cũ về đọc số, viết số trong phạm vi 100 000. **- Cách tiến hành:** |
| GV tổ chức trò chơi: **“Đố bạn?”**− GV đọc một số bất kì trong phạm vi 100 000. | − HS viết số vào bảng con và viết số thành tổng các hàng. Ví dụ:GV: Tám mươi nghìn không trăm tám mươi. |
| **2. Hoạt động Thực hành, luyện tập.** **- Mục tiêu:** – Ôn tập: đọc – viết các số trong phạm vi 100 000, viết số thành tổng các hàng, số chẵn, số lẻ; các phép tính trong phạm vi 100 000, tính giá trị biểu thức; các đơn vị đo diện tích: ước lượng với xăng-ti-mét vuông, đề-xi-mét vuông, mét vuông; biểu đồ cột.– Vận dụng để giải quyết các vấn đề đơn giản có liên quan đến các đại lượng: tiền Việt Nam, diện tích, khối lượng, dung tích.– HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.**-** Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Bài tập 1(15p)**- GV yêu cầu HS đọc đề bài. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn tìm hiểubài, tìm cách làm: **đọc** số – **viết** số – xác định số chẵn, số lẻ; viết số thành tổng (có thể chia mỗi HS / câu, sau đó chia sẻ cùng nhau).– Sửa bài, GV cho HS **trình bày** theo nhóm (mỗi nhóm / câu), **khuyến khích** HS nói cách làm. ...*Lưu ý:* GV cũng có thể đọc từng câu cho HS thực hiện lần lượt vào bảng con.**2.2. Hoạt động 2: Bài tập 2 (15p)**- GV yêu cầu HS đọc đề bài. – Sửa bài, GV **khuyến khích** HS **nói** cách đặt tính và thứ tự tính.(GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép tính cho HS thực hiện vào bảng con.) | * HS đọc đề bài.
* HS thảo luận (nhóm bốn) **tìm hiểu** bài, tìm cách làm: **đọc** số – **viết** số – xác định số chẵn, số lẻ; viết số thành tổng (có thể chia mỗi HS / câu, sau đó chia sẻ cùng nhau).
* HS làm cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.
* HS trình bày:

Ví dụ: c) 20 687 có chữ số tận cùng (chữ số hàng đơn vị) là 7 → Số lẻ.– HS **đọc** yêu cầu.– HS **xác định** các việc cần làm: **đặt tính** rồi **tính**.– HS làm cá nhân rồi chia sẻ với bạn. |
|  |
|  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Ngày soạn: 04-11-2024**

**Ngày dạy: 07-11-2024**

**ÂM NHẠC: KHÁM PHÁ: SỰ ĐA DẠNG ÂM THANH TRONG ÂM NHẠC**

**HỌC BÀI HÁT*:* MẶT TRỜI BAY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

*+ Năng lực chung*

- NLC1 : Nhận biết và bày tỏ được tình cảm và cảm xúc của bản thân.

- NLC2 : Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*+ Năng lực âm nhạc*

- NLÂN1 : Mô phỏng được các âm thanh trong đời sống và trong âm nhạc.

- NLÂN2 : Hát đúng cao độ , trường độ , sắc thái. Hát rõ lời , thuộc lời , nêu được tên bài hát và tên tác giả. Biết hát kết hợp gõ đệm .

**2. Phẩm chất:**

- PC1 : Yêu thiên nhiên và có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Bài giảng điện tử đủ hết file âm thanh, hình ảnh, video…

- Giáo án wort soạn rõ chi tiết

- Nhạc cụ cơ bản *(VD như trai-en-gô, tem pơ rinVD như thanh phách, song loan, trống con, trai-en-gô, tem pơ rin, nhạc dụ tự làm,* *recorder hoặc kèn phím.)*

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, đồ dùng học tập

- Nhạc cụ cơ bản *(VD như trai-en-gô, tem pơ rinVD như thanh phách, song loan, trống con, trai-en-gô, tem pơ rin, nhạc dụ tự làm,* *recorder hoặc kèn phím.)*

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **Hoạt động khởi động(5’)** |
| **-** Nhắc HS giữ trật tự khi học.Lớp trưởng báo cáo sĩ số lớp.- Khởi động giọng theo mẫu sau**C:\Users\ADMIN\Desktop\Picture1.png**- GV tổ chức trò chơi diễn kịch Cô bé quàng khăn đỏ : GV chọn một HS đóng vai Cô bé quàng khăn đỏ và một HS đóng vai Sói.- Hai diễn viên diễn đoạn : Sói giả làm bà bị bệnh và Cô bé quàng khăn đỏ đến thăm, *( HS đóng vai Cô bé quàng khăn đỏ phải thể hiện giọng nói trong trẻo)*, HS đóng vai Sói phải thể hiện giọng nói trầm ).- Qua trò chơi , GV khơi gợi để HS nhận xét thế nào là âm thanh trầm ấm, thế nào là âm thanh trong trẻo . - GV dẫn dắt HS vào bài học mới | - Trật tự, chuẩn bị sách vở, lớp trưởng báo cáo- Thực hiện- 2 HS nhận vai- Thực hiện- 2,3 HS trả lời(*âm thanh trầm ấm là âm thanh thấp, âm thanh trong trẻo là âm thanh cao)*- Lắng nghe, ghi nhớ |
| **Hoạt động khám phá(5’)** |
| **KHÁM PHÁ: SỰ ĐA DẠNG ÂM THANH TRONG ÂM NHẠC**- Trình chiếu bức tranh chủ đề và hỏi các câu hỏi+ Câu 1: Trong tranh vẽ những hình ảnh gì ?+ Câu 2: Nêu tên các nhạc cụ mà em biết ?- Nghe âm thanh từng nhạc cụ và nghe giọng hát của người lớn và trẻ em HS cảm nhận.- GV hỏi HS âm thanh nào âm thanh trầm ấm, âm thanh trong trẻo trong bức tranh chủ đề | - Theo dõi, lắng nghe, trả lời+ 2,3 HS Trả lời theo kiến thức*(Hình ảnh thầy giáo vừa hát kết hợp với 2 bạn nam đệm đàn, đệm sáo cho 2 bạn nữ hát. Xa xa có 2 bạn đang chăm sóc cây)* *+ 2,3* HS Trả lời theo kiến thức*(Đàn guitar, đàn ukulele, Sáo)*- Lắng nghe, cảm nhận.- *Âm thanh nhạc cụ sáo, giọng thầy giáo trầm ấm. Âm thanh nhạc cụ Đàn guitar, đàn ukulel trong trẻo* |
| **Hoạt động luyện tập (7’)** |
| - Mô phỏng âm thanh trầm ấm bằng âm “À”, âm thanh trong trẻo “Á” bằng miệng.- Chốt kiến thức: Sự đa dạng của âm thanh trong âm nhạc được thể hiện bằng những âm thanh trầm ấm hòa cùng thanh trong trẻo của những nhạc cụ và giọng hát..- Tìm những âm thanh trầm ấm, âm thanh trong trẻo trong âm nhạc ngoài bức tranh chủ đề- HD HS mô phỏng các âm thanh trầm ấm, âm thanh trong trẻo theo cách riêng của em. | - Lớp, cá nhân.- Lắng nghe, ghi nhớ.- 2,3 HS trả lời(giọng nam-giọng nữ. Đàn contrabass- đàn violong- Thực hiện |
| **Hoạt động vận dụng(3’)** |
| - Mỗi nhóm HS sẽ nhập vai của các nhân vật trong tranh ( thầy giáo và HS ) để trình bày một bài hát đã học với chất giọng của nhân vật. | - Thực hiện theo HD GV |
| **Hoạt động khám phá(7’)** |
| **NỘI DUNG HỌC BÀI HÁT*:* MẶT TRỜI BAY**- Giới thiệu tác giả, tác phẩm: + Phạm Tuyên sinh ngày 12 tháng 1 năm 1930 là một nhạc sĩ nổi tiếng người Việt Nam, cựu Chủ tịch Hội Âm nhạc Hà Nội, tác giả của bài hát "Như có Bác trong ngày đại thắng", Chiếc đèn ông sao cùng nhiều bài hát thiếu nhi phổ biến với trẻ em Việt Nam.+ Tác phẩm Mặt trời bay là bài hát có sắc thái vừa phải, vui tươi được tác giả nhân hóa mô tả về mặt trời như những học sinh biết làm duyên , học bài và có nhiều ước mơ bay bổng.- Hát mẫu - Hướng dẫn HS đọc lời ca 2 lời theo tiết tấu của bài *Câu 1: Mặt trời muốn mình bay níu mây làm dù trắngCâu 2: Mặt trời muốn mình xinh soi bóng hồ làm duyênCâu 3: Mặt trời muốn học bài nắng thập thò cửa lớpCâu 4: Mặt trời muốn tắm mát lặn xuống biển**trong xanhCâu 5: Như nụ hoa tươi xinh mọc lên từ đáy biểnCâu 6: Thấy trong lùm quả chín mặt trời hồng đang bay*+ Dạy từng câu nối tiếp- Câu hát 1 GV đàn giai điệu hát mẫu *Mặt trời muốn mình bay níu mây làm dù trắng*- Đàn bắt nhịp cả lớp hát lại câu 1- Câu hát 2 GV đàn giai điệu song đàn lại 1 HS hát theo giai điệu: *Mặt trời muốn mình xinh soi bóng hồ làm duyên.*- Đàn bắt nhịp cả lớp hát lại câu 2- Đàn câu 1+2 cả lớp hát nhẩm sau đó hát đồng thanh- Tổ 1 hát lại câu 1+2- Câu 3,4,5,6 dạy như câu 1, 2 khi hát nối câu 3+4, 5+6 tổ 2 hát, tổ 3 hát.  | - Theo dõi, lắng nghe, ghi nhớ- Lắng nghe - Đọc lời ca theo hướng dẫn, của GV, ghi nhớ .- Lắng nghe.- Lớp hát lại câu 1.- Lớp lắng nghe, 1 HS hát mẫu.- Lớp hát lại câu 2.- Lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện.- Tổ 1 thực hiện- Lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện. |
| **Hoạt động luyện tập (5’)** |
| - GV cho HS hát cả bài để các em thuộc bài hát. Sửa những lỗi sai cho HS*.(chú ý hát đúng giai điệu các tiếng luyến,các tiếng có cao độ ngân dài. Hát đúng sắc thái vừa phải của bài).*- HD HS hát vỗ tay theo phách với các hình thứcC:\Users\ADMIN\Desktop\Picture1.png- GV đặt câu hỏi:+ Câu 1: *Nêu cảm nhận của em về Mặt Trời trong bài hát**+ Câu 2: Em cần làm gì để bảo vệ thiên nhiên* | - Lắng nghe những chú ý hát thêm với các hình thức.- Thực hiện theo HDGV- 2,3 HS trả ời theo cảm nhận |
| **Hoạt động vận dụng(3’)** |
| - HS hát với các hình thức đơn ca, song ca, sáng tạo các động tác phụ họa- Hỏi lại HS tên bài hát vừa học? Tác giả?- Dặn HS về ôn lại bài vừa học, chuẩn bị bài mới, làm bài trong VBT. *Chia sẻ với bạn về cảnh đẹp ở miền quê mà em biết.* | - Thực hiện theo HDGV- 1 HS Trả lời- Học sinh lắng nghe và ghi nhớ.  |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy** (nếu có)

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Ngày soạn: 04-11-2024**

**Ngày dạy: 07-11-2024**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**TIẾT 5**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

**Học sinh**

- Ôn luyện viết bài văn kể lại câu chuyện đã nghe, đã đọc.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: học sinh hoàn thành bài viết kể về một câu chuyện đã nghe, đã học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: viết bài có câu văn, hình ảnh sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận nói trong nhóm, trước lớp.

**3. Phẩm chất.**

Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SHS, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to.

* Tranh ảnh 2 – 3 câu chuyện HS đã nghe, đã đọc có nhân vật là đồ vật hoặc con vật.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 5**  |
| **1. Khởi động.(5p)****- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Ôn tập nội dung của các câu chuyện đã nghe, đã học. **- Cách tiến hành:** |
| - GV cho HS nhìn hình đoán tên câu chuyện. + Chú sẻ và bông hoa bằng lăng.+ Cuộc chạy đua trong rừng. + Cóc kiện trời. *-* GV giới thiệu nội dung tiết học.  | - HS nhìn hình đoán tên câu chuyện. HS lắng nghe |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.***- Mục tiêu:** - HS viết được bài văn kể lại câu chuyện. - Phát triển năng lực ngôn ngữ.**-** Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: (23p)****- Mục tiêu:** HS hoàn thành bài văn kể chuyện đúng bố cục, trình tự, hấp dẫn, từ ngữ câu văn sáng tạo.**- Cách tiến hành:**– GV yêu cầu HS đọc các gợi ý và xác định yêu cầu.– GV yêu cầu HS trả lời một vài câu hỏi gợi ý trong nhóm hoặc trước lớp để nhớ lại nội dung+ Em thích câu chuyện đã nghe, đã đọc nào có nhân vật là đồ vật hoặc con vật?+ Kể lại mỗi sự việc trong câu chuyện bằng 1 câu.+ Em có suy nghĩ, cảm xúc gì sau khi nghe hoặc đọc câu chuyện?* GV yêu cầu HS viết bài vào VBT.
* GV mời 1 – 2 HS chia sẻ bài viết trước lớp.
* GV và HS nhận xét bài viết của bạn.
 | * HS trả lời một vài câu hỏi gợi ý trong nhóm hoặc trước lớp để nhớ lại nội dung

HS viết bài văn vào VBT.– HS chia sẻ bài viết trong nhóm đôi, nghe bạn nhận xét để chỉnh sửa bài viết.– 1 – 2 HS chia sẻ bài viết trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết tiết ôn tập. |
| **3. Hoạt động bình chọn bài văn kể chuyện hấp dẫn(7p)**- Mục tiêu:+ HS cảm nhận và nhận xét được bài văn kể chuyện của bạn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp, trình bày vấn đề của học sinh. - Cách tiến hành: |
| * GV chia lớp thành nhóm 4 HS và yêu cầu HS trao đổi bài trong nhóm sau đó bình chọn bài văn kể chuyện hấn dẫn nhất nhóm.
* GV nhận xét và tổng kết một số lưu ý trong cách đặt câu, bố cục.
 | . - HS trong nhóm đọc và bình chọn ra bài văn hay nhất.* HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết tiết ôn tập.
 |
|  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Ngày soạn: 04-11-2024**

**Ngày dạy: 07-11-2024**

**TIẾNG VIỆT:(TIẾT 6): KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**

**Ngày soạn: 05-11-2024**

**Ngày dạy: 08-11-2024**

# Toán: BÀI 22: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ

**TIẾT 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

– Ôn tập: đọc – viết các số trong phạm vi 100 000, viết số thành tổng các hàng, số chẵn, số lẻ; các phép tính trong phạm vi 100 000, tính giá trị biểu thức; các đơn vị đo diện tích: ước lượng với xăng-ti-mét vuông, đề-xi-mét vuông, mét vuông; biểu đồ cột.

– Vận dụng để giải quyết các vấn đề đơn giản có liên quan đến các đại lượng: tiền Việt Nam, diện tích, khối lượng, dung tích.

– HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**- 2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, giải bài tập, phân tích và hoàn thành yêu cầu các bài toán.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận nhóm phát biểu trước lớp.

**3. Phẩm chất.**

Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SHS, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to.

* GV: Hình ảnh bài Luyện tập 3, 5 và 6 (nếu cần).

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1 – 2 – 3**  |
| **1. Khởi động.(5p)****- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Ôn tập kiến thức bài cũ tiết 1. **- Cách tiến hành:** |
| GV tổ chức trò chơi: **“Đố bạn?”**− GV đọc một số bất kì trong phạm vi 100 000. | − HS viết số vào bảng con và viết số thành tổng các hàng. Ví dụ:GV: Tám mươi nghìn không trăm tám mươi. |
| **2.3. Hoạt động 3: Bài tập 3 (15p)**- GV yêu cầu HS đọc đề bài. – Sửa bài, GV khuyến khích HS nói tại sao lại chọn đáp án A và đáp án D. | – HS đọc yêu cầu.– HS tìm hiểu và làm bài cá nhân.Ví dụ: Mua 6 cái bút và 6 quyển vở, có thể tính tiền từng loại rồi tính tổng (đáp án A)cũng có thể tính tổng tiền của 1 cái bút và 1 quyển vở rồi nhân với 6 (đáp án D).→ Khi nhân một số với một tổng, ta có thể nhân số đó với từng số hạng của tổng, rồi cộng các kết quả với nhau. |
| **2.4. Hoạt động 4: Bài tập 4 (15p)**- GV yêu cầu HS đọc đề bài. – GV giúp HS **xác định** độ lớn của 1 cm2, 1 dm2 hay 1 m2.* GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm bốn.

– Khi sửa bài, GV **khuyến khích** HS **giải thích** cách làm.Ví dụ: Diện tích một chiếc nhãn vở là 15 cm2, không thể bằng 15 m2 (lớn bằng nền một căn phòng); không thể bằng 15 dm2 (lớn hơn bìa quyển sách). | * HS đọc yêu cầu đề bài.

– HS nhóm bốn **tìm hiểu** bài, **nhận biết** cách ước lượng. Ví dụ:Diện tích một chiếc nhãn vở: 15 .?.Nếu 15 m2 tức là 1 500 dm2, HS nhìn lên bảng lớp hoặc nhìn xuống nền gạch để xác định15 m2: lớn quá, không thể dán vào bìa tập để ghi tên – lớp ...Nếu 15 cm2: bằng khoảng 3 ngón tay chụm lại, hợp lí. Chọn 15 cm2.– HS **thực hiện**.Nếu 15 dm2: lớn hơn bìa quyển sách Toán 4, không hợp lí. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................